

Số: 2045/QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 18 tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch tuyển dụng công chức năm 2021

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức ban hành kèm theo Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

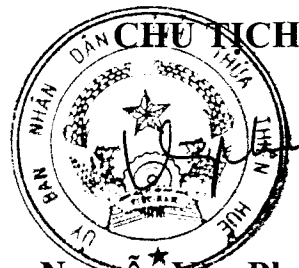
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch tuyển dụng công chức năm 2021.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1444/QĐ-UBND ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Kế hoạch tuyển dụng công chức năm 2021.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các đơn vị: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Giao thông vận tải, Ban Dân tộc, Thanh tra tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện: Phú Lộc, Phong Điền, Quảng Điền, Nam Đông, A Lưới và thị xã Hương Trà chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các PCVP và CV: TH;
- Lưu: VT, NV.



Nguyễn Văn Phương



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Tuyển dụng công chức năm 2021

(Kèm theo Quyết định số 2045/QĐ-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2021
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU VÀ NGUYÊN TẮC TUYỂN DỤNG

1. Mục đích, yêu cầu

Nhằm bổ sung đội ngũ công chức có phẩm chất đạo đức tốt, có trình độ chuyên môn phù hợp tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và chỉ tiêu biên chế được giao năm 2021.

2. Nguyên tắc tuyển dụng

- Bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan, dân chủ và đúng pháp luật.
- Bảo đảm tính cạnh tranh.
- Tuyển chọn đúng người đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và vị trí việc làm.

II. NHU CẦU, ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Nhu cầu tuyển dụng

Tổng chỉ tiêu tuyển dụng công chức là 42 người.

(có Bảng nhu cầu tuyển dụng công chức năm 2021 kèm theo)

2. Phương thức tuyển dụng

- Việc tuyển dụng được thực hiện thông qua hình thức thi tuyển.
- Người cam kết tình nguyện làm việc từ 05 năm trở lên ở địa bàn huyện Nam Đông và A Lưới được tuyển dụng thông qua hình thức xét tuyển.

3. Điều kiện đăng ký dự tuyển

3.1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo, loại hình đào tạo, văn bằng, chứng chỉ được đăng ký dự tuyển công chức:

- Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam;
- Đủ 18 tuổi trở lên;
- Có phiếu đăng ký dự tuyển; có lý lịch rõ ràng;
- Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên đúng ngành hoặc chuyên ngành phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển.
- Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản, sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam hoặc sử dụng được tiếng dân tộc thiểu số đối với công chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số theo yêu cầu của vị trí việc làm
- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;

- g) Đủ sức khoẻ để thực hiện nhiệm vụ;
- h) Các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí dự tuyển.

3.2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển công chức:

- a) Không cư trú tại Việt Nam;
- b) Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- c) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục.

4. Hồ sơ, thời hạn, địa điểm nộp hồ sơ

a) Hồ sơ dự tuyển gồm:

- Phiếu đăng ký dự tuyển (theo mẫu số 01 quy định tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 138/2020/NĐ-CP);

- Bản sơ yếu lý lịch (theo mẫu 02-SNV) có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;

- Bản sao văn bằng, kết quả học tập theo yêu cầu của vị trí dự tuyển được cơ quan có thẩm quyền chứng thực;

- Bản sao giấy khai sinh;

- Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn còn giá trị, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;

- Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng công chức (nếu có) được cơ quan có thẩm quyền chứng thực;

- Phiếu lý lịch tư pháp do cơ quan có thẩm quyền cấp (nộp sau khi có thông báo kết quả trúng tuyển);

- 02 ảnh (cỡ 4x6), 02 bì thư có dán tem và ghi rõ địa chỉ liên hệ của thí sinh dự tuyển.

b) Thời hạn nộp hồ sơ: Trong vòng 30 (ba mươi) ngày, kể từ ngày thông báo tuyển dụng được công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng; trên trang thông tin điện tử của cơ quan tuyển dụng công chức.

c) Địa điểm nộp hồ sơ: Nộp trực tiếp tại cơ quan, đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng công chức.

d) Mỗi thí sinh chỉ được đăng ký dự tuyển tại một vị trí tuyển dụng, nếu người dự tuyển nộp từ 02 Phiếu dự tuyển vào 02 vị trí tuyển dụng trở lên sẽ không đưa vào danh sách dự tuyển.

đ) Trường hợp thí sinh dự tuyển đã là viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập; cán bộ, công chức cấp xã; người hưởng lương trong lực lượng vũ trang (quân đội và công an) và người làm công tác cơ yếu, nếu đăng ký dự thi phải được thủ trưởng cơ quan, đơn vị nơi người dự tuyển đang công tác, làm việc có văn bản

đồng ý cho phép đăng ký dự tuyển công chức.

5. Đối tượng và điểm ưu tiên trong tuyển dụng công chức

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

Trường hợp người dự tuyển công chức thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

III. NỘI DUNG, HÌNH THỨC TUYỂN DỤNG

1. Nội dung, hình thức thi tuyển công chức

Thi tuyển công chức được thực hiện theo 2 vòng thi như sau:

1.1. Vòng 1: Thi trắc nghiệm trên giấy.

a) Nội dung thi trắc nghiệm gồm 3 môn thi.

- Môn Kiến thức chung: Gồm 60 câu hỏi hiểu biết chung về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; công chức, công vụ và các kiến thức khác để đánh giá năng lực. Thời gian thi 60 phút.

- Môn Ngoại ngữ: Gồm 30 câu hỏi theo yêu cầu của vị trí việc làm về một trong năm thứ tiếng Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc. Thời gian thi 30 phút.

- Môn Tin học: Gồm 30 câu hỏi kiểm tra hiểu biết về hệ điều hành Windows, sử dụng các ứng dụng của Microsoft Office, sử dụng Internet ở trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản. Thời gian thi: 30 phút.

b) Miễn thi Môn Ngoại ngữ đối với các trường hợp sau:

- Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển.

- Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp và được công nhận tại Việt Nam theo quy định.

- Có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số hoặc là người dân tộc thiểu số, trong trường hợp dự tuyển vào công chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số.

c) Miễn thi Môn Tin học đối với các trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp trở lên các chuyên ngành liên quan đến công nghệ thông tin, tin học.

d) Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng môn thi, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cả 3 môn thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2.

1.2. Vòng 2. Phỏng vấn Môn nghiệp vụ chuyên ngành

a) Nội dung: Kiểm tra kiến thức về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật về ngành, lĩnh vực được tuyển dụng; kỹ năng thực thi công vụ của công chức theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

b) Thang điểm: 100 điểm.

c) Thời gian: 30 phút.

2. Nội dung, hình thức xét tuyển công chức

Xét tuyển công chức được thực hiện theo 2 vòng như sau:

1.1. Vòng 1

Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm đã đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

2.2. Vòng 2

a) Phỏng vấn để kiểm tra về kiến thức, kỹ năng thực thi công vụ của công chức theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

b) Thang điểm: 100 điểm.

c) Thời gian: 30 phút.

3. Xác định người trúng tuyển

a) Người trúng tuyển trong kỳ tuyển dụng công chức phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

b) Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức quyết định người trúng tuyển.

c) Người không trúng tuyển trong kỳ tuyển dụng công chức không được bảo lưu kết quả cho các kỳ tuyển dụng lần sau.

d) Sau khi có thông báo công nhận kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải đến cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng bổ sung Phiếu lý lịch tư pháp để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng theo quy định.

đ) Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ dự tuyển hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai hồ sơ đăng ký dự tuyển hoặc cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng phát hiện người trúng tuyển sử dụng văn bằng, chứng chỉ không đúng quy định thì sẽ bị hủy kết quả trúng tuyển đồng thời quyết định công nhận kết quả trúng tuyển đối với người dự tuyển có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề cùng vị trí.

IV. THỜI GIAN TỔ CHỨC TUYỂN DỤNG

1. Thời gian tổ chức: Dự kiến trong quý IV năm 2021. Thời gian cụ thể sẽ thông báo sau.

2. Địa điểm tổ chức: Trường Cao đẳng Sư phạm Thừa Thiên Huế, số 82 đường Hùng Vương, thành phố Huế.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội đồng tuyển dụng công chức của tỉnh (gọi tắt là Hội đồng tuyển dụng)

- a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng;
- b) Hội đồng tuyển dụng có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện công tác tuyển dụng công chức bảo đảm theo kế hoạch; tổng hợp kết quả, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo quy định;

2. Sở Nội vụ:

a) Thông báo công khai Kế hoạch tuyển dụng công chức năm 2021 trên Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, trang thông tin điện tử và niêm yết tại trụ sở làm việc của Sở Nội vụ;

b) Tham mưu, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Hội đồng tuyển dụng;

c) Giúp Hội đồng tuyển dụng thực hiện tốt Kế hoạch tuyển dụng công chức năm 2021:

- Triển khai việc thực hiện tuyển dụng vòng 1 theo đúng quy định của pháp luật;
- Thành lập các Ban giúp việc cho Hội đồng tuyển dụng theo quy định;
- Tiếp nhận hồ sơ và tổng hợp danh sách dự tuyển công chức của các đơn vị, địa phương có chỉ tiêu tuyển dụng;
- Thông báo danh sách đủ điều kiện dự tuyển công chức;
- Phối hợp, chuẩn bị các cơ sở vật chất, trang thiết bị để tổ chức tuyển dụng công chức;

- Thu phí dự tuyển đối với các thí sinh đủ điều kiện dự tuyển theo quy định tại Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính;

d) Ban hành Quyết định tuyển dụng công chức đối với thí sinh trúng tuyển.

3. Các đơn vị, địa phương có chỉ tiêu tuyển dụng:

a) Thông báo công khai tại trụ sở cơ quan đơn vị, địa phương về chỉ tiêu, điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển; nội dung, hình thức tuyển dụng; thời gian, địa điểm tiếp nhận Hồ sơ đăng ký dự tuyển;

b) Kiểm tra, tiếp nhận Hồ sơ đăng ký dự tuyển;

c) Trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày hết hạn nhận Hồ sơ đăng ký dự tuyển, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương lập danh sách những người đủ điều kiện dự tuyển (*có mẫu kèm theo*), báo cáo Hội đồng tuyển dụng công chức (*qua Sở Nội vụ*) để tổng hợp và tổ chức thi;

d) Cử người tham gia vào Ban kiểm tra sát hạch phỏng vấn vòng 2, gửi về Sở Nội vụ để tham mưu trình Hội đồng tuyển dụng ban hành quyết định thành lập Ban kiểm tra sát hạch phỏng vấn cho đơn vị, địa phương;

đ) Xây dựng nội dung, danh mục tài liệu ôn tập; Chuẩn bị nội dung phỏng vấn; Triển khai thực hiện phỏng vấn vòng 2 đối với Môn nghiệp vụ chuyên ngành theo đúng quy định của pháp luật.

4. Sở Tài chính

Cân đối, bố trí kinh phí cho Sở Nội vụ để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh và Hội đồng tuyển dụng tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch năm 2021.

5. Trường Cao đẳng Sư phạm Thừa Thiên Huế

Phối hợp với Sở Nội vụ chuẩn bị cơ sở vật chất, đảm bảo điều kiện cho quá trình tổ chức tuyển dụng công chức năm 2021.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức tuyển dụng công chức năm 2021 của tỉnh Thừa Thiên Huế. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc, đề nghị các đơn vị, địa phương phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Nội vụ*) để xem xét giải quyết./.



BẢNG NHU CẦU TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC NĂM 2021

*Bảng hành kèm theo Quyết định số 2045/QĐ-UBND
tháng 8 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

TT	Đơn vị	Chỉ tiêu	Vị trí tuyển dụng	Số lượng	Yêu cầu về trình độ chuyên môn		Ghi chú
					Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	
1	Ban Dân tộc	1	Chuyên viên tổng hợp	1	Đại học trở lên	Văn hóa xã hội, công nghệ thông tin, kinh tế	
2	Sở Kế hoạch và Đầu tư	3	Chuyên viên Phòng Đấu thầu Thẩm định và Giám sát đầu tư	1	Đại học trở lên	Quản lý và Phát triển đô thị; Kiến trúc	
			Chuyên viên Phòng Tổng hợp, Quy hoạch	2	Đại học trở lên	Kinh doanh Quốc tế; Tài chính Kế toán	
3	Thanh tra tỉnh	2	Chuyên viên Phòng nghiệp vụ	2	Đại học trở lên	Kinh tế hoặc Luật hoặc Xây dựng	
4	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	23	Văn phòng Sở	1	Đại học trở lên	Anh văn, Quốc tế học	
			Chi cục Chăn nuôi và Thú y	4	Đại học trở lên	Thú y; Chăn nuôi; Chăn nuôi - Thú y	
			Chi cục Thủy sản	3	Đại học trở lên	Khai thác thủy sản; Khai thác-Hàng hải thủy sản; Cơ khí thủy sản; Quản lý thủy sản; Điện-Điện tử; Cơ-Điện tử	
			Chi cục Thủy lợi	1	Đại học trở lên	Xây dựng Công trình thủy	
			Chi cục Kiểm lâm	2	Đại học trở lên	Kế toán	Làm việc ở huyện A Lưới và TX Hương Trà
				12	Đại học trở lên	Lâm nghiệp; Quản lý Tài nguyên rừng và Môi trường; Luật	Làm việc ở huyện A Lưới và huyện Nam Đông

TT	Đơn vị	Chỉ tiêu	Vị trí tuyển dụng	Số lượng	Yêu cầu về trình độ chuyên môn		Ghi chú
					Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	
5	Sở Giao thông vận tải	1	Kế toán	1	Đại học trở lên	Tài chính Kế toán	Phòng Kế hoạch - Tài chính - Thẩm định
6	UBND huyện Nam Đông	3	Chuyên viên Quản lý thể dục, thể thao và du lịch	1	Đại học trở lên	Du lịch hoặc Quản trị kinh doanh	Phòng Văn hóa và Thông tin
			Chuyên viên phụ trách Thanh tra	1	Đại học trở lên	Luật hoặc Kinh tế	Thanh tra huyện
			Chuyên viên Quản lý kế hoạch và đầu tư	1	Đại học trở lên	Kế hoạch - Đầu tư hoặc Quản lý đất đai	Phòng Tài chính - Kế hoạch
7	UBND huyện Phú Lộc	1	Quản lý kế hoạch và đầu tư	1	Đại học trở lên	Xây dựng	Phòng Tài chính - Kế hoạch
8	UBND thị xã Hương Trà	2	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực quản lý hạ tầng và phát triển đô thị	1	Đại học trở lên	Các ngành: Kiến trúc sư công trình; Hạ tầng kỹ thuật đô thị	Phòng Quản lý đô thị
			Chuyên viên phụ trách lĩnh vực Quản lý đất đai	1	Đại học trở lên	Quản lý đất đai	Phòng Tài nguyên và Môi trường
9	UBND huyện Quảng Điền	1	Chuyên viên Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1	Đại học trở lên	Nuôi trồng thủy sản	
10	UBND huyện Phong Điền	2	Chuyên viên Quản lý Kế hoạch và Đầu tư	1	Đại học trở lên	Kế hoạch và Đầu tư	Phòng Tài chính - Kế hoạch
			Chuyên viên Giám sát - Tổng hợp	1	Đại học trở lên	Luật, Hành chính, Kinh tế	Trung tâm Hành chính công
11	UBND huyện A Lưới	3	Chuyên viên phụ trách Hành chính Tổng hợp	1	Đại học trở lên	Công nghệ thông tin	Văn phòng HĐND và UBND
			Chuyên viên phụ trách Quản lý tài chính - ngân sách	1	Đại học trở lên	Kinh tế nông nghiệp	Phòng Tài chính - Kế hoạch
			Chuyên viên phụ trách Quản lý xây dựng	1	Đại học trở lên	Kiến trúc	Phòng Kinh tế và Hạ tầng
	Tổng cộng	42		42			